

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11-4-2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

2/ Ông Đặng Minh Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án thụ lý số: 21/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1993; trú tại: Khu phố 1, phường T, thành phố T, tỉnh B, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Lê Minh Ng, sinh năm 1992; trú tại: Khu phố 3, phường T, thành phố T, tỉnh B, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 11 năm 2022, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Huỳnh N trình bày:*

Bà N và ông Lê Minh Ng chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh B và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 65, ngày 11/7/2013.

Con chung: 01 người con chung tên Lê Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 13/11/2013.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc. Tuy nhiên thời gian sau thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã và sống trong tình trạng căng thẳng. Vợ chồng đã sống riêng một năm nay, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với ông Lê Minh Ng.

Về con chung: Bà N yêu cầu trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Nguyễn Quỳnh A, không yêu cầu ông Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Biên bản lấy lời khai ngày 10/02/2023, ông Lê Minh Ng trình bày:*

Thông nhất lời khai của bà N về quan hệ hôn nhân, con chung và nguyên nhân mâu thuẫn. Ông Ng đồng toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa.

* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, 81, 82 của Luật hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh N đối với bị đơn ông Lê Minh Ng về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

+ Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huỳnh N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Lê Minh Ng nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn – ông Lê Minh Ng có nơi cư trú tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương vì vậy theo quy định tại điểm a khoản

1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

[3] Về nội dung: Bà N và ông Lê Minh Ng chung sống với nhau năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 65, ngày 11/7/2013. Do đó, theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông Ng là hôn nhân hợp pháp.

Bà N xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với ông Ng. Ông Ng thống nhất toàn bộ lời trình bày của bà N và đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà N. Xét thấy: Quan hệ hôn nhân tồn tại bền vững dựa trên tình cảm của vợ chồng, sống có trách nhiệm, thương yêu, chăm sóc, quan tâm lẫn nhau. Vợ chồng bà N và ông Ng vì không còn tình cảm với nhau nên đã sống riêng nhau một năm nay, không ai quan tâm đến ai, mạnh ai nấy sống nên chứng tỏ tình trạng hôn nhân của bà N và ông Ng không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc. Do vậy việc bà N yêu cầu ly hôn đối với ông Ng là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Bà N và ông Ng có 01 con chung tên Lê Nguyễn Quỳnh A. Khi ly hôn, bà N yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu A và không yêu cầu ông Ng cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy: Từ khi bà N và ông Ng sống riêng nhau cháu A sống cùng bà N. Bà N chăm sóc con tốt nên cháu A phát triển tốt, học hành đầy đủ. Qua làm việc với cháu A trình bày có nguyện vọng sống cùng với mẹ. Do vậy, cần tiếp tục giao cháu A cho bà N tiếp tục nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi của con và phù hợp nguyện vọng của con.

Về cấp dưỡng: Bà N không yêu cầu ông Ng cấp dưỡng nuôi con nên ông Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Các Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Huỳnh N đối với bị đơn – ông Lê Minh Ng về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Huỳnh N được ly hôn với ông Lê Minh Ng.

- Về con chung: Giao con chung tên Lê Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 13/11/2013 cho bà Nguyễn Thị Huỳnh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng: Ông Lê Minh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002261 ngày 29/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Tương Bình Hiệp, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huỳnh Minh Trí